

đặt câu với 1 từ tìm được ở BT1 ( BT2).

- Hiểu được nghĩa các từ ngữ trong bài học.
- Chọn được từ thích hợp để hoàn chỉnh bài văn ( BT3)
- Học sinh (M3,4) đặt câu được với 2,3 từ tìm được ở BT1

\* *Cách tiến hành:*

**Bài 1: HD nhóm**

- Gọi HS đọc yêu cầu. Xác định yêu cầu của bài
- Tổ chức hoạt động nhóm (HS có thể dùng từ điển)
- Trình bày kết quả
- GV nhận xét chữa bài

- HS đọc yêu cầu BT1.
- Các nhóm thảo luận
- Các nhóm báo cáo. Nhóm khác NX, bổ sung
  - + Xanh : xanh biếc, xanh bóng....
  - + Đỏ au, đỏ bùng, đỏ thắm...
  - + Trắng tinh/ trắng toát, trắng nõn...
  - + Đen sì. đen kịt, đen đúa...

**Bài 2: HD cá nhân**

- HS đọc yêu cầu của BT2
- Yêu cầu HS đặt câu
- HS nối tiếp đọc câu văn của mình.
- GV nhận xét chữa bài

- Đặt câu với những từ vừa tìm được.
- HS nghe và thực hiện
  - + Luống rau xanh biếc một màu
  - + Lá cờ đỏ thắm tung bay trong gió
- HS nhận xét về ngữ pháp, về nghĩa.

**Bài 3: HD cá nhân**

- Gọi HS đọc đề bài, xác định yêu cầu của đề bài.
- GV đưa bảng phụ có chép đoạn văn
- GV nhận xét chữa bài.
- Vì sao em lại chọn từ **điên cuồng** mà không dùng từ dữ dằn hay điên đảo ?
- HS đọc lại đoạn văn đã hoàn chỉnh.
- **KL:** Vậy khi dùng các từ đồng nghĩa không hoàn toàn, cần phải lưu ý dùng từ cho phù hợp với văn cảnh.

- Đọc ND bài *Cá hồi vượt thác....*
- HS lên điền vào bảng phụ.
  - + *Điên cuồng, nhô lên, sáng rực, găm vang, hối hả.*
- Dùng từ **điên cuồng** là phù hợp nhất.
- 2 HS đọc

**3. Hoạt động ứng dụng:(2 phút)**

- Thế nào là từ đồng nghĩa ? Thế nào là từ đồng nghĩa hoàn toàn, không hoàn toàn ?

- HS nêu

**4. Hoạt động sáng tạo(1 phút)**

- Về nhà đọc lại đoạn văn *Cá hồi vượt thác* để nhớ cách lựa chọn từ đồng nghĩa.

- HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG

-----  
**Tiếng Anh**  
 -----

**Toán**  
**PHÂN SỐ THẬP PHÂN**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:** Hiểu được kiến thức về số thập phân.

**2. Kỹ năng:**

- Biết đọc, viết phân số thập phân.

- Nhận ra được: Có một số phân số có thể viết thành PSTP, biết cách chuyển các PS đó thành PSTP.

\*HS làm bài 1, 2, 3, 4(a,c)

**3. Thái độ:** Chăm thận, tỉ mỉ, chính xác.

**4. Năng lực:** NL tư chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy và lập luận toán học, NL giải quyết vấn đề toán học, NL giao tiếp toán học, NL sử dụng công cụ và phương tiện toán học

**II. CHUẨN BỊ:****1. Đồ dùng**

- GV: SGK

- HS: Vở, SGK,...

**2. Phương pháp, kỹ thuật dạy học**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, tia chớp, động não

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<b>1. Hoạt động khởi động:(5phút)</b>	
- Cho HS tổ chức trò chơi "Bắn tên" với nội dung: Nêu các cách so sánh PS. Lấy VD minh họa ?  - GV nhận xét --> Giới thiệu bài.	- HS chơi trò chơi  - HS ghi vở
<b>2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(15 phút)</b>	
*Mục tiêu: Giúp HS biết thế nào là phân số thập phân. Biết đọc, viết phân số thập phân. (Lưu ý nhắc nhở HS (M1,2) nắm được nội dung bài) *Cách tiến hành:	

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nêu ví dụ các phân số: <math>\frac{3}{10}; \frac{5}{100}; \frac{17}{1000}</math></li> <li>- Nêu nhận xét đặc điểm của MS các PS này</li> <li>* Giới thiệu: Các PS có mẫu số 10; 100; 1000;... gọi là các PSTP</li> <li>- Đưa ra các phân số: <math>\frac{2}{5}; \frac{4}{7}; \frac{20}{125}</math></li> <li>- Các PS này có phải là PSTP không?</li> <li>- Hãy tìm 1PSTP bằng mỗi PS đã cho</li> <li>- HD học sinh rút ra nhận xét</li> <li> </li> <li>* <b>Chốt lại:</b> Muốn chuyển 1 PS thành PSTP ta làm thế nào?</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc các phân số đó</li> <li>- MS là 10; 100; 1000</li> <li>- HS nêu lại</li> <li>- HS đọc</li> <li>- Không phải là PSTP</li> <li>- HS làm bài</li> <li>- Có một số PS đưa về được PSTP</li> <li>- Có một số PS không đưa về được PSTP</li> <li>-Tìm 1 số nào đó để khi nhân(hoặc chia cho) với MS cho ta kết quả là 10; 100; 1000;...Rồi nhân hoặc chia cả tử số và mẫu số với số đó để được PSTP</li> </ul>
<p><b>3. HĐ thực hành: (15 phút)</b></p> <p>*<i>Mục tiêu:</i> Giúp HS làm bài 1, 2, 3, 4(a,c) (Lưu ý: <i>Nhắc nhở nhóm HS M1,2 hoàn thành các bài tập theo yêu cầu</i>)</p> <p>*<i>Cách tiến hành:</i></p>	
<p><b>Bài 1: HĐ cặp đôi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi 1 HS đọc yêu cầu</li> <li>- Học sinh đọc bài theo cặp</li> <li>- GV nhận xét chữa bài</li> </ul> <p><b>Bài 2: HĐ cá nhân</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 học sinh đọc yêu cầu</li> <li>- Yêu cầu học sinh làm vở</li> <li>- GV nhận xét chữa bài</li> </ul> <p><b>Bài 3: HĐ cá nhân</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 học sinh đọc yêu cầu</li> <li>- Yêu cầu học sinh làm bài vào vở</li> <li>- GV nhận xét chữa bài</li> <li>- Cùng cố đặc điểm của PSTP</li> </ul> <p><b>Bài 4 (a,c): HĐ cá nhân</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 học sinh đọc yêu cầu</li> <li>- Có thể chuyển 1 PS thành PSTP bằng cách nào?</li> <li>- Yêu cầu học sinh làm bài.</li> <li>- GV nhận xét chữa bài</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc các PSTP</li> <li>- HS đọc và nêu cách đọc</li> <li>- HS theo dõi</li> <li>- Viết các PSTP</li> <li>- Học sinh làm vở, báo cáo kết quả</li> <li>- HS nghe</li> <li>- Phân số nào là PSTP</li> <li>- HS làm vào vở, báo cáo kết quả</li> <li>- HS nghe</li> <li>- HS nghe</li> <li>- Viết số thích hợp</li> <li>- Nhân hoặc chia cả tử số và mẫu số của PS đó với cùng 1 số để có MS là 10; 100; 1000;...</li> <li>- HS làm vở, báo cáo kết quả</li> <li>- HS nghe</li> </ul>
<p><b>4. Hoạt động ứng dụng:(2phút)</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu đặc điểm của PSTP, cách phân biệt với PS thường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu</li> </ul>
<p><b>5. Hoạt động sáng tạo(1phút)</b></p>	

-	
---	--

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

-----

***Kĩ năng sống***

-----

**Chiều - Thứ sáu ngày 7 tháng 9 năm 2018**

***Tập làm văn***

**LUYỆN TẬP TẢ CẢNH**

**I. MỤC TIÊU:**

- 1. Kiến thức:** Nêu được những nhận xét về cách miêu tả cảnh vật trong bài *Buổi sớm trên cánh đồng*.
- 2. Kĩ năng:** Biết lập dàn ý tả cảnh một buổi trong ngày (BT2).
- 3. Thái độ:** Giáo dục lòng yêu quê hương đất nước
- 4. Năng lực:**
  - **Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.**
  - **Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ**

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng**

- GV:
  - + Tranh phong cảnh.
  - + Bảng phụ ghi dàn ý bài 2
- HS: SGK, những ghi chép kết quả quan sát , vở TLV

**2. Phương pháp, kĩ thuật dạy học**

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, thảo luận nhóm.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, kĩ thuật trình bày một phút, động não.

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<b>1. Hoạt động khởi động:(5phút)</b>	
- Cho HS chơi trò chơi "Bắn tên" với các câu hỏi sau: + Bài văn tả cảnh gồm có mấy phần ? + Nội dung từng phần ? + Nêu cấu tạo của bài <i>Nắng trưa</i> ? - GV nhận xét - Giới thiệu bài: Nêu mục đích y/c của tiết học	- HS chơi trò chơi    - HS nghe - HS ghi vở
<b>2. Hoạt động thực hành:(26 phút)</b>	
* <i>Mục tiêu:</i> - Nêu được những nhận xét về cách miêu tả cảnh vật trong bài <i>Buổi sớm trên</i>	

*cánh đồng.*

- Biết lập dàn ý tả cảnh một buổi trong ngày (BT2).
- (Giúp đỡ HS (M1,2) hoàn thành các bài tập theo yêu cầu)*
- \* *Cách tiến hành:*

<p><b>Bài 1: HD nhóm</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi 1 HS đọc yêu cầu bài tập số 1, xác định yêu cầu của bài</li> <li>- Tổ chức hoạt động nhóm</li> <li>- GVnhấn mạnh nghệ thuật quan sát và chọn lọc chi tiết tả cảnh của tác giả.</li> </ul> <p><i>VD: Giữa những đám mây xám đục, vòm trời hiện ra những vệt xanh vời vọi; một vài giọt mưa loáng thoáng rơi...</i></p> <p><b>Bài 2: HD cá nhân</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS đọc đề, XD yêu cầu đề bài.</li> <li>- GV giới thiệu 1 vài bức tranh minh họa cảnh vườn cây.</li> <li>- GV hướng dẫn HS quan sát những nét đẹp của bức tranh. GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS.</li> <li>- GV nhắc HS : Tả cảnh bao giờ cũng có hoạt động của con người, con vật sẽ làm cho cảnh thêm sinh động, đẹp hơn.</li> <li>- Gọi HS trình bày miệng</li> <li>- Gọi 1 HS có dàn bài tốt nhất lên trình bày</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc thầm bài: Buổi sớm trên cánh đồng và TLCH trong SGK</li> <li>- Thảo luận nhóm, báo cáo kết quả.</li> <li>- Nhóm khác nhận xét, bổ sung</li> </ul> <p>1: Cánh đồng, vòm trời, những giọt mưa, sợi cỏ, gánh rau, bó huệ, bầy sáo</p> <p>2: Xúc giác, cảm giác, bằng mắt</p> <p>3: HS tìm nhiều chi tiết khác nhau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Một vài giọt mưa...của Thủy</li> <li>+ Giữa những đám mây xám đục...</li> <li>+ Những sợi cỏ đắm nước...</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cả lớp theo dõi</li> <li>- HS quan sát tranh</li> </ul> <p>-HS lựa chọn bức tranh mà mình thích nhất để tả.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm việc cá nhân vào vở</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cả lớp theo dõi nhận xét</li> <li>- HS tự sửa bài của mình cho đầy đủ</li> </ul>
<p><b>3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu học sinh về nhà tiếp tục hoàn thành dàn ý, viết vào vở, chuẩn bị cho tiết sau.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nghe và thực hiện</li> </ul>
<p><b>4. Hoạt động sáng tạo: (2 phút)</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về nhà vẽ một bức tranh phong cảnh theo trí tưởng tượng của em.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nghe và thực hiện</li> </ul>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

-----

**Khoa học(VNEN)**  
**Bài 1: SỰ SINH SẢN (tiết 2)**

.....  
 .....  
 .....  
 .....

**Đạo đức**

**EM LÀ HỌC SINH LỚP 5 (TIẾT 1)**

**I. MỤC TIÊU**

- 1. Kiến thức:** Sau bài học này, HS biết:
  - Học sinh lớp 5 là học sinh lớn nhất trường, cần phải gương mẫu cho các em lớp dưới học tập.
- 2. Kỹ năng:** Vận dụng kiến thức giải quyết các tình huống có liên quan.
- 3. Thái độ:**
  - Có ý thức học tập, rèn luyện.
  - Vui và tự hào khi là HS lớp 5.
- 4. Năng lực:**
  - **Kỹ năng tự nhận thức; kỹ năng xác định giá trị; kỹ năng ra quyết định.**
  - **Năng lực tự học, năng lực giao tiếp, hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề,...**

**II. CHUẨN BỊ**

- 1. Đồ dùng**
  - GV: Giấy trắng, bút màu
  - HS: VBT, vở viết,...
- 2. Phương pháp, kỹ thuật dạy học**
  - Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập.
  - Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

<b>Hoạt động của thầy</b>	<b>Hoạt động của trò</b>
<b>1. Hoạt động khởi động:(5phút)</b>	
- Cho HS hát bài <i>Em yêu trường em</i> Nhạc và lời Hoàng Vân - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS hát  - HS ghi vở
<b>2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(26phút)</b> * <i>Mục tiêu:</i> HS thấy được vị thế mới của HS lớp 5, thấy vui và tự hào vì đã là HS lớp 5. ( <i>Giúp đỡ HS nhóm M1,2 nắm được nội dung bài học</i> ) * <i>Cách tiến hành:</i>	
* <b>Hoạt động 1:</b> Quan sát tranh và thảo luận - GV yêu cầu HS quan sát từng tranh ảnh trong SGK trang 3-4 và thảo luận cả lớp theo các câu hỏi sau: + Tranh vẽ gì? + HS lớp 5 có khác gì so với HS các khối khác?	- HS quan sát và thảo luận  - Tranh vẽ HS lớp 5 đón các em HS lớp 1 trong ngày khai giảng. - Các bạn HS lớp 5 đang chuẩn bị học.

<p>+ Theo em, chúng ta cần làm gì để xứng đáng là HS lớp 5?</p> <p>- GVKL: Năm nay các em đã lên lớp 5. Lớp lớn nhất trường Vì vậy HS lớp 5 cần gương mẫu về mọi mặt để các em HS các khối khác học tập.</p> <p>* <b>Hoạt động 2:</b> Làm bài tập trong SGK</p> <p>- GV nêu yêu cầu bài tập:</p> <p>- GV nhận xét kết luận</p> <p>* <b>Hoạt động 3 :</b> Tự liên hệ (bài tập 2)</p> <p>- GV nêu yêu cầu tự liên hệ</p> <p>- Yêu cầu HS trả lời</p> <p>- GV nhận xét và kết luận: các em cần cố gắng phát huy những điểm mà mình đã thực hiện tốt và khắc phục những mặt còn thiếu sót để xứng đáng là HS lớp 5.</p> <p>* <b>Hoạt động 5:</b> Trò chơi phóng viên</p> <p>- Yêu cầu HS thay phiên nhau đóng vai phóng viên để phỏng vấn các HS khác về một số nội dung có liên quan đến chủ đề bài học. VD:</p> <p>+ Theo bạn HS lớp 5 cần phải làm gì?</p> <p>+ Bạn cảm thấy như thế nào khi là HS lớp 5?</p> <p>+ Bạn đã thực hiện được những điểm nào trong trương trình "Rèn luyện đội viên"?</p> <p>+ Hãy nêu những điểm bạn thấy mình xứng đáng là HS lớp 5?</p> <p>+ Hãy nêu những điểm mà bạn cần cố gắng hơn để xứng đáng là HS lớp 5</p> <p>+ Bạn hãy hát hoặc đọc thơ về chủ đề trường em?</p> <p>- GV nhận xét kết luận</p> <p>- Gọi HS đọc phần ghi nhớ trong SGK</p>	<p>- Bạn HS lớp 5 học bài rất chăm được bố khen.</p> <p>- HS lớp 5 là lớp lớn nhất trường.</p> <p>- HS lớp 5 phải gương mẫu về mọi mặt để các em HS khối khác học tập.</p> <p>- HS nêu yêu cầu bài tập.</p> <p>- HS suy nghĩ thảo luận bài tập theo nhóm đôi.</p> <p>- Vài nhóm trình bày trước lớp</p> <p>- Nhiệm vụ của HS là: Các điểm a, b, c, d, e mà HS lớp 5 cần phải thực hiện.</p> <p>- HS suy nghĩ đối chiếu những việc làm của mình từ trước đến nay với những nhiệm vụ của HS lớp 5.</p> <p>- HS thảo luận nhóm đôi</p> <p>- HS tự liên hệ trước lớp.</p> <p>- HS thảo luận và đóng vai phóng viên.</p> <p>Nhận xét</p> <p>- HS nghe</p> <p>- Học sinh đọc</p>
<p><b>3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)</b></p>	
<p>- Lập kế hoạch phân đấu của bản thân</p>	<p>- HS nghe và thực hiện</p>

trong năm học này: + Mục tiêu phần đầu. + Những thuận lợi đã có. + những khó khăn có thể gặp. + Biện pháp khắc phục khó khăn. + Những người có thể hỗ trợ, giúp đỡ em khắc phục khó khăn.	
<b>4. Hoạt động sáng tạo:( 2 phút)</b>	
- Về sưu tầm các bài thơ bài hát nói về HS lớp 5 gương mẫu và về chủ đề Trường em. - Vẽ tranh về chủ đề trường em.	- HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

-----  
**Khoa học(Chương trình hiện hành)**  
**SỰ SINH SẢN**

**I- MỤC TIÊU:**

- Sau bài học, HS có khả năng:
- Nhận biết mọi người đều do bố mẹ sinh ra và có những đặc điểm giống với bố mẹ của mình.
  - Học sinh yêu con người, xã hội, bố mẹ.
  - Năng lực: **Nhận thức thế giới tự nhiên, Tìm tòi, khám phá thế giới tự nhiên**  
**Vận dụng kiến thức vào thực tiễn và ứng xử phù hợp với tự nhiên, con người.**

**II- CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng:**

- GV: Bộ phiếu dùng cho trò chơi "Bé là con ai ?" (đủ dùng theo nhóm)
- HS: Vở, SGK,...

**2. Phương pháp, kĩ thuật dạy học**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành,...
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não,...

**III- TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<b>1. Hoạt động khởi động:(5phút)</b>	
- Giới thiệu chương trình học  - Em có nhận xét gì về sách khoa học 4 và sách khoa học 5? - GV nhấn mạnh nội dung: con người và sức khoẻ để vào bài.	- 1 HS đọc tên SGK. - Dựa vào mục lục đọc tên các chủ đề của sách. - Sách khoa học 5 có thêm chủ đề: Môi trường và tài nguyên thiên nhiên.

**Giáo viên:**

**Trường tiểu học**



<p>- Giới thiệu bài - Ghi bảng</p>	<p>- HS ghi vở</p>
<p><b>2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(26phút)</b>  <i>* Mục tiêu:</i> Nhận biết mọi người đều do bố mẹ sinh ra và có những đặc điểm giống với bố mẹ của mình.  <i>(Giúp đỡ HS nhóm M1,2 nắm được nội dung bài học)</i>  <i>* Cách tiến hành:</i></p>	
<p><i>* Hoạt động 1: Trò chơi: Bé là con ai.</i>                  - Nêu tên trò chơi, giới thiệu đồ chơi và phổ biến cách chơi.                   - Giúp đỡ các nhóm gặp khó khăn.                   Ví dụ:                  + Tại sao bạn lại cho rằng đây là hai bố con (mẹ con)?                   - GV hỏi để tổng kết trò chơi:                  + Nhờ đâu các em tìm được bố và mẹ cho em bé?                  + Qua trò chơi em có nhận xét gì về trẻ em và bố mẹ của chúng?  <i>* Kết luận:</i>  <i>* Hoạt động 2: Ý nghĩa của sự sinh sản ở người.</i>                  - Hướng dẫn HS làm việc theo cặp.                  + 2 HS ngồi cạnh nhau cùng quan sát tranh.                  + 1 HS đọc nội dung từng câu hỏi SGK (theo 3 thời điểm: lúc đầu, hiện nay và sắp tới) cho HS 2 trả lời.                  + HS 1 khẳng định đúng sai.                  - Treo các tranh minh họa không có lời, yêu cầu HS giới thiệu các thành viên trong gia đình bạn Liên.</p>	<p>- Lắng nghe.                  - Nhận đồ chơi và thảo luận theo 4 nhóm: Tìm bố mẹ cho từng em bé và dán ảnh vào phiếu sao cho ảnh của bố mẹ cùng hàng với ảnh của em bé.                  - Đại diện hai nhóm dán phiếu lên bảng.                  - Đại diện hai nhóm khác lên hỏi bạn.                   - Cùng tóc xoăn, cùng nước da trắng, mũi cao, mắt to và tròn, nước da đen và hàm răng trắng, mái tóc vàng và nước da trắng giống bố, mẹ....                  - Trao đổi theo cặp và trả lời.                   - Em bé có đặc điểm giống bố mẹ của chúng.                  - Trẻ em đều do bố mẹ sinh ra và có đặc điểm giống với bố mẹ của mình.                   - HS quan sát hình 4, 5 SGK và hoạt động theo cặp dưới sự hướng dẫn của GV.                   - 2 HS cùng cặp nối tiếp nhau giới thiệu                   - Thảo luận nhóm đôi và đại diện trả</p>